**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần: 23 (Từ ngày 20/ 2/2023 đến ngày 24 / 2/ 2023)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **2** | **Sáng****20/2** | ToánT/ ViệtT/ ViệtTN-XH | 111 15515645 | Khối hộp chữ nhật. Khối lập phươngBài đọc 1: Phố phường Hà Nội. LT viết tên riêng Việt Nam. (T1,2)Cơ quan tiêu hóa(T1) |
| **Chiều** | TN-XHĐ.Truyện | 46 | Cơ quan tiêu hóa(T2) |
|  |  |  |  |  |
| **3** | **Sáng****21/2** | ToánT/ Việt | 112157 | Thực hành xem đồng hồ(T1)Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: R,S |
| **Chiều** | Đ/đứcÂ nhạcHĐTN + SH Đội | 232367 | Bài 8: Em hoàn thiện bản thân( T1)Hát: Thế giới của tuổi thơPhong trào *Chúng em bảo vệ môi trường* |
|  |  |  |  |  |
| **4** | **Sáng****22/2** |  ToánGDTCGDTCT/ ViệtHĐTN | 113454615868 | Thực hành xem đồng hồ(T2)Bài 6: Di chuyển tung và bắt bóng hai tay.*Tiết 1:* Di chuyển theo hướng thẳng, tung và bắt bóng hai tay.Trao đổi: Bảo vệ môi trường đô thị.Em với môi trường |
| **Chiều** |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **5** | **Sáng****23/2** | C/NghệT/ ViệtT/ Việt | 23159160 | Bài 7: Làm đồ dùng học tập (T1)Bài đọc 2: Những tấm chân tình. LT về câu hỏi Bằng gì? Câu cảm. |
| **Chiều** |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **6** | **Chiều****24/2** | ToánToánT/ ViệtM/ThuậtHĐTN TLHĐ | 11411516123696 | Thực hành xem đồng hồ\_Tiếp theo (T1,2)Bài viết 2: Đọc và viết thư điện tử.Bài 12: Tạo sản phẩm có bề mặt mềm, mịn hoặc thô ráp(T1)Vệ sinh môi trường lớp họcChủ đề 6: Chìm đắm trong thế giới ảo. |
|  |   |  |  |

 *Ngày 17 tháng 2 năm 2023*

 **Giáo viên**

**P. Tổ trưởng**

****

****

**Bùi Thị Ngọc Bích**

**Lê Thị Thanh Lan**

**TUẦN 23**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 111 HỘP CHỮ NHẬT. KHỐI LẬP PHƯƠNG**

Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận dạng được khối lập phương, khối hộp chữ nhật. Nhận biết được các yếu tố cơ bàn của khối lập phương, k[hối hộp chữ nhật là đỉnh,](https://blogtailieu.com/) mặt, cạnh.

- [Đếm được số lượng đ](https://blogtailieu.com/)ỉnh, mặt, cạnh của khối lập phương, [khối hộp chữ nhật](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.**\* HỖ TRỢ HS KT: nhận biết các khối**- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe. |
| **25 p** | **2. Khám phá***:***-** Mục tiêu: + HS nhận dạng được đỉnh, m[ặt, cạnh của khối hộp chữ](https://blogtailieu.com/) [nhật, khối lập phương](https://blogtailieu.com/); biết được số lượng đỉnh, mặt, cạn[h và nhận diện được hình](https://blogtailieu.com/) [dạng các mặt của khối](https://blogtailieu.com/) hộp chữ nhật và khối lập phương. + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
|  |  - Yêu cầu học sinh quan sát 2 hộp trên bảng và chỉ ra đâu là khối hộp chữ nhật, đâu là khối lập phương.- GV giới thiệu các mặt, đỉnh, cạnh của khối hộp chữ nhật và khối lập phương.- YCHS lấy trong bộ đồ dùng học tập khối HCN, GV yêu cầu HS chỉ lần lượt vào từng vị trí trên hình khối để nhận diện mặt, đỉnh và cạnh của khối hộp.- YCHS đếm tất cả các mặt, cạnh, đỉnh và rút ra nhận xét về các mặt của khối hộp chữ nhật.- Làm tương tự với khối lập phương.- GV chốt đặc điểm của hai khối hộp- YCHS so sánh đặc điểm của hai hình khối.**3. Luyện tập:****Bài 1: (Làm việc cá nhân)**a) Gọi 2 HS lên bảng, chỉ trên vật mẫu các mặt, đỉnh, cạnh của hai khối hộp.- GV nhận xét, tuyên dương các em biết chỉ đúng đỉnh, cạnh, mặt của khối hộp.b) Gv cho Hs nêu lại đặc điểm của khối hình chữ nhật và khối lập phương.- YCHS thực hiện làm bài vào vở. Trao đổi chéo vở cho nhau để nhận xét.**Bài 2: Tổ chức trò chơi “ Đoán hình** - GV chuẩn bị 1 thùng giấy đựng các đồ vật có hình khối hộp chữ nhật hoặc khối lập phương lớn nhỏ khác nhau. Một bạn bịt mắt, cho tay vào trong túi lấy ra 1 khối hộp bất kì, nêu lên đặc điểm của khối và nêu tên khối. Các bạn còn lại làm trọng tài.- GV tổng kết, nhận xét chung. | - HS quan sát và trả lời.- HS quan sát tranh trong SGK và lắng nghe.- Nhiều HS thực hiện, thao tác trên bộ đồ dùng học tập.- HS: Khối hộp chữ nhật có 6 mặt, 8 đỉnh, 12 cạnh và tất cả các mặt đều là hình chữ nhật.- HS nhắc lại ghi nhớ nhiều lần.- 1 HS Đọc đề bài.- Lớp chia nhóm và thảo luận.- HS lắng nghe.- HS ghi nhớ. |
| **5 p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV cho HS đọc yêu cầu bài tập số 4.- Mời HS chia sẻ ý kiến của mình trước lớp và giải thích tại sao.- GV nhận xét.- GV Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học. | - HS đọc.- HS tự nêu theo hiểu biết của bản thân- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 155, 156 **CHỦ ĐIỂM: ĐỒNG QUÊ YÊU DẤU**

**Bài 13: CUỘC SỐNG ĐÔ THỊ (T1+2)**

Thời gian thực hiện ngày 20 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai: Long Thành, rành rành, Hàng Giày, Hàng Lờ, Hàng Nón, thật là, rủ nhau, chẳng sai, Mã Vĩ, Hàng Giày, trải xem, cũng xinh, …Ngắt nghỉ hơi đúng.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, VD: Long Thành, rành rành, trải, ...

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài ca dao: Ca ngợi sự phong phú, đa dạng của của phố phường Hà Nội, thể

+ Biết thể hiện ý kiến của em để nói về điều mình thích trong bài thơ.

**2. Năng lực chung.**

- NL giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

- NL giải quyết vấn đề – sáng tạo: hoàn thành nhiệm vụ học tập; biết đặt câu để phân biệt hai từ trái nghĩa;

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

**3. Phẩm chất.**

 - Phẩm chất yêu nước, nhân ái: mở mang hiểu biết và thêm tự hào về Thủ đô Hà Nội.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý nét đẹp văn hoá của thủ đô qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Tìm hiểu về chủ điểm; Kể tên đô thị, tìm từ ngữ về cuộc sống đô thị- Cách tiến hành: |
| **(1) Kể tên một đô thị ở địa phương (huyện, tỉnh, thành phố) của em** - GV cho HS quan sát tranh và kể tên đô thị ở địa phương em(4) Giới thiệu bài: | - HS tham gia trò chơi.-HS lắng nghe |
| **40p** | **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu:  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai: Long Thành, rành rành, Hàng Giày, Hàng Lờ, Hàng Nón, thật là, rủ nhau, chẳng sai, Mã Vĩ, Hàng Giày, trải xem, cũng xinh, …Ngắt nghỉ hơi đúng. + Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, VD: Long Thành, rành rành, trải, ...  - Phát triển năng lực văn học **-** Cách tiến hành: |
|  | **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm toàn bài ca dao, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh- Gọi 1 HS đọc toàn bài.**\* HỖ TRỢ HS KT: đọc được từ , câu đơn giản**- GV gọi HS đọc nối tiếp mỗi em 2 câu.- Luyện đọc từ khó: *-* Luyện đọc: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.GV bổ sung:GV giải thích yêu cầu của bài tập: Mỗi người có thể đưa ra cách giải quyết riêng của mình. Cần trao đổi, thảo luận để khẳng định ý kiến, thuyết phục người nghe bằng các lí do phù hợp.- GV mời HS nêu nội dung bài. | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp mỗi em 2 câu.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.lần lượt các câu hỏi:+ HS nêu và lần lượt các bạn bổ sung.+ Nhóm đoi thảo luận và đưa ra ý kiến. Ví dụ,  - Nhóm tôi chọn ý a, vì trong bài ca dao, chỉ cần đặt tên của 36 phố phường Hà Nội cạnh nhau đã tạo thành một bài thơ hay/- HS nêu  |
| **20p** | **3. Hoạt động luyện tập**- Mục tiêu:+ Nhận xét cách viết tên địa lí Việt Nam+ Thực hành viết tên địa lí Việt Nam.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | ***1. Tên các phố trong bài ca dao được viết như thế nào? (dùng thẻ)***- GV yêu cầu 1 HS đọc đề bài. Cả lớp đọc thầm theo.- GV giao nhiệm vụ làm việc cá nhân- GV tổ chức giơ thẻ- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.***2. Thực hành viết tên địa lí Việt Nam*** ***Viết tên 2 thành phố ở Việt Nam mà em biết (BT 2).***– GV mời HS đọc BT2. Cả lớp đọc thầm theo.− HS làm việc độc lập viết tên 2 thành phố ở Việt Nam mà em biết vào bảng con.- GV quan sát nhận xét, hướng dẫn HS sửa lỗi- GV nhận xét tuyên dương.nghĩ của bản thân. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc cá nhân.- HS nhận xét chốt ý C đúng Viết hoa chữ cái đầu của mỗitiêng tạo thành tên đó-Nghe GV hướng dẫn về nhà thực hiện |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 45 **CHỦ ĐỀ 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE**

**Bài 15: CƠ QUAN TIÊU HÓA (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa trên sơ đồ.

- Nêu được chức năng của cơ quan tiêu hóa.

- Trình bày được một số việc cần làm hoặc cần tránh để giữ gìn, bảo vệ cơ quan tiêu hóa.

- Làm thử nghiệm khám phá vai trò của răng, lưỡi, nước bọt trong quá trình tiêu hóa thức ăn ở khoang miệng.

- Nhận biết được chức năng của cơ quan tiêu hóa qua hoạt động ăn uống và thải bã.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong HĐ học tập, trò chơi, vận dụng.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm yêu quý các loài động vật.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc, bảo vệ các loài động vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV mở bài hát “Chiếc bụng đói” để khởi động bài học. - GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới:  | - HS lắng nghe bài hát.- HS lắng nghe.- 1,2 HS đọc tên bài, cả lớp ghi vở. |
| **15P** | **2. Khám phá***:***-** Mục tiêu: + Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa trên sơ đồ.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1. Xác định các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa. (Làm việc nhóm 2)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**\* HỖ TRỢ HS KT: rèn khả năng quan sát và nhớ****-** GV chia sẻ bức tranh và yêu cầu HS thảo luận nhóm 2, chỉ và nói tên các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa trên sơ đồ ở trang 83 SGK.- GV gọi đại diện nhóm trình bày.- GV mời các HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài.- Đại diện nhóm lên bảng chỉ và nói tên các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa trên sơ đồ trước lớp.- HS nhận xét ý kiến của bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung HĐ |
| **10P** | **3. Luyện tập***:***-** Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu tên, vị trí các bộ phận của cơ quan tiêu hóa trên sơ đồ.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 2. Chơi trò chơi “Ghép thẻ chữ vào hình”. (Làm việc 4 nhóm)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**- Chuẩn bị:** GV chia lớp thành 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm một sơ đồ cơ quan tiêu hóa và các thẻ chữ.- GV tổ chức cho HS chơi.- GV gọi HS nhận xét nhóm trình bày đúng, đẹp và nhanh nhất.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV gọi một số HS lên bảng chỉ và nói đường đi của thức ăn trên sơ đồ cơ quan tiêu hóa.- Gọi HS nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV yêu cầu HS đọc lời con ong và mục “Em có biết?” ở trang 84 SGK. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS tham gia trò chơi.- Các nhóm nhận xét.- HS lắng nghe- Một số HS lên bảng thực hiện yêu cầu.- HS nhận xét.- HS lắng nghe- 1,2 HS đọc |
| **5P** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò *“ Tàu ơi, mình đi đâu thế”*- Cách chơi: GV chiếu một số câu hỏi, HS chọn đáp án và viết vào bảng con. Giơ bảng khi có hiệu lệnh. - GV nhận xét, tuyên dương.- Nhận xét tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe, quan sát- HS tham gia trò chơi.- HS trả lời- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 46 **CHỦ ĐỀ 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE**

**Bài 15: CƠ QUAN TIÊU HÓA (T2**

Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Làm thử nghiệm khám phá vai trò của răng, lưỡi, nước bọt trong quá trình tiêu hóa thức ăn ở khoang miệng.

- Nêu được quá trình tiêu hoá thức ăn ở dạ dày, ruột non, ruột già.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong HĐ học tập, trò chơi, vận dụng.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm yêu quý các loài động vật.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc, bảo vệ các loài động vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò *“ Ong non học việc”*- Cách chơi: GV chiếu một số câu hỏi, HS chọn đáp án và viết vào bảng con. Giơ bảng khi có hiệu lệnh. - GV tổ chức cho HS chơi- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới:*.* | - HS lắng nghe, quan sát- HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe.- 2 HS đọc tên bài, cả lớp ghi vở. |
| **15P** | **2. Khám phá***:***-** Mục tiêu: + Làm thử nghiệm khám phá vài trò của răng, lưỡi, nước bọt trong quá trình tiêu hoá thức ăn ở khoang miệng.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 3. Thực hành khám phá sự tiêu hoá thức ăn ở khoang miệng (Làm việc nhóm)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**\* HỖ TRỢ HS KT: rèn khả năng quan sát và nhớ****-** GV chia lớp thành các nhóm. Phát cho mỗi nhóm một chiếc bánh mì hoặc cơm. Yêu cầu HS trong nhóm nhai kĩ khoảng một phút.- Tiếp theo, trưởng nhóm điều khiển các bạn chia sẻ về:- GV gọi đại diện nhóm trình bày.- GV mời đại diện nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV chốt hoạt động và mời HS đọc lại. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài.- HS trong nhóm nhận bánh mì hoặc cơm, nhai và cảm nhận.- HS thảo luận nhóm và chia sẻ.- Đại diện nhóm trình bày.- Đại diện nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS đọc lời con ong ở trang 85 SGK. |
| **10P** | **3. Luyện tập***:***-** Mục tiêu: + Nêu được quá trình tiêu hoá thức ăn ở dạ dày, ruột non và ruột già.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 4. (Làm việc cá nhân)*****Chỉ và nói quá trình tiêu hoá thức ăn ở dạ dày, ruột non, ruột già trong các hình dưới đây.***- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.- GV chiếu khung hình 1-3 như SGK trang 85.- Gọi HS lên bảng chỉ và nói nội dung của mỗi khung hình.- Gọi HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương.- Gọi HS nhắc lại. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS quan sát- 1,2 HS lên bảng, cả lớp lắng nghe, quan sát.- HS nhận xét, bổ sung.- 1,2 HS nhắc lại. |
|  | **Hoạt động 5: Xác định chức năng của cơ quan tiêu hoá**- GV chiếu câu hỏi, gọi HS đọc.1. Kể về việc ăn uống hằng ngày của em.2. Em có nhận xét gì về lượng thức ăn, đồ uống được đưa vào cơ thể và lượng cặn bã thải ra?3. Cơ quan tiêu hoá có chức năng gì?- GV tổ chức HS thảo luận nhóm 4.- Gọi đại diện nhóm trình bày.- Gọi đại diện nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương.- **GV chốt:**  | - 1,2 HS đọc, cả lớp quan sát- HS thảo luận nhóm 4- Đại diện nhóm trình bày- Đại diện nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe.- 1,2 HS đọc kiến thức cốt lõi ở trang 86 SGK. |
| **5P** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò *“ Ai bay cao hơn”*- Cách chơi: GV chiếu một số câu hỏi, HS chọn đáp án và viết vào bảng con. Giơ bảng khi có hiệu lệnh. - GV tổ chức cho HS chơi- GV nhận xét, tuyên dương.- Nhận xét tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe, quan sát- HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 112 THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ – Trang 38 (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc được giờ trên đồng hồ: giờ hơn, giờ kém theo từng 5 phút một (có số phút là bội của 5).

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi: *Ai nhanh – Ai đúng* .- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS nhìn đồng hồ và nêu giờ.- HS lắng nghe. |
| **10p** | **2. Khám phá kiến thức mới***:***-** Mục tiêu: - Đọc được giờ theo từng 5 phút một.**-** Cách tiến hành: |
| - GV YC HS lấy mô hình đồng hồ- GV yêu cầu HS quan sát vào mỗi vạch trên đồng hồ và lưu ý cho HS về giờ đúng, giờ hơn, giờ kém và đọc giờ theo từng 5 phút một.**-** GV nhận xét, tuyên dương.- GV nêu câu hỏi:+ Theo các em, 9 giờ 45 phút thì kim phút chỉ số mấy?+ Theo các em, 9 giờ 50 phút thì kim phút chỉ số mấy?- GV nhận xét.- GV yêu cầu HS quay đồng hồ chỉ 9 giờ 45 phút và 9 giờ 50 phút.- Từ khi kim phút chỉ vạch số này đến vạch số tiếp theo là mấy phút?- GV gọi HS khác nhận xét. GV nhận xét.- GV hỏi: Vậy theo các em hai bạn nữ trong tranh phía trên, bạn nào trả lời đúng?- GV nhận xét. | - HS lấy mô hình đồng hồ- HS quan sát theo yêu cầu và lắng nghe.- 9 giờ 10 phút khi kim ngắn chỉ vào số 9 và kim dài chỉ vào số 2.- HS nhận xét bạn. - HS đọc giờ và trả lời câu hỏi.- HS trả lời câu hỏi- HS nhận xét bạn.- Bạn nữ áo cam trả lời đúng. |
| **15 p** | **3. Luyện tập****\* HỖ TRỢ HS KT: cho e thực hành để ghi nhớ**- Mục tiêu: + Thực hành đọc được giờ theo từng 5 phút một.+ Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 1. Số (Làm việc cá nhân)**- GV yêu cầu HS nêu đề bài**-** GV cho HS làm bài miệng, trả lời cá nhân.- GV mời HS khác nhận xét bạn.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét**Bài 2: (Làm việc cá nhân)**- GV yêu cầu HS nêu đề bài- GV yêu cầu HS thực hiện trên mô hình đồng hồ theo yêu cầu của bài tập: thực hiện quay kim đồng hồ để đồng hồ chỉ 6 giờ 5 phút và 6 giờ 10 phút.- GV mời HS lên bảng thực hiện quay kim đồng hồ để đồng hồ chỉ 6 giờ 5 phút và 6 giờ 10 phút. - GV đặt câu hỏi: Từ 6 giờ 5 phút đến 6 giờ 10 phút là bao nhiêu phút?- GV mời HS nhận xét. **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS nêu yêu cầu bài- 3, 4 HS đọc số chỉ phút thích hợp với các số trên mặt đồng hồ còn thiếu.- HS nhận xét bạn.- Nghe- HS khác nhận xét nhóm bạn- 1 HS nêu yêu cầu bài- HS thực hiện cá nhân tại chỗ. |
| **5 p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” về đọc được giờ theo từng 5 phút một.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe- HS tham gia chơi trò chơi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 157 **BÀI 13: CUỘC SỐNG ĐÔ THỊ**

**ÔN CHỮ VIẾT HOA: R, S (T3)**

Thời gian thực hiện ngày 21 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Ôn luyện cách viết chữ hoa R, S cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua bài tập ứng dụng.

- Viết tên riêng: Sầm Sơn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: đọc và viết chữ hoa, câu ứng dụng

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết nêu nhận xét về nét các chữ hoa

**3. Phẩm chất.**

**-** Phẩm chất yêu nước**:** thêm yêu thiên nhiên đất nước và con người Việt Nam

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, kiên nhẫn, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: Trò chơi: Tiếp sức+ GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: + Ôn luyện cách viết chữ hoa R, S cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua bài tập ứng dụng.**-** Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện viết trên bảng con.*****a) Luyện viết chữ hoa.***- GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa R, S.- GV mời HS nhận xét sự khác nhau, giống nhau giữa các chữ R, S.- GV viết mẫu lên bảng.- GV cho HS viết bảng con.- Nhận xét, sửa sai.***b) Luyện viết câu ứng dụng.***\* Viết tên riêng: ***Sầm Sơn***- GV giới thiệu: Sầm Sơn- GV mời HS luyện viết tên riêng vào bảng con.- GV nhận xét, sửa sai.\* Viết câu ứng dụng: - GV mời HS nêu ý nghĩa của 2 câu thơ trên.- GV nhận xét bổ sung- GV mời HS luyện viết từ vào bảng con.- GV nhận xét, sửa sai | - HS quan sát lần 1 qua video.- HS quan sát, nhận xét so sánh.- HS lắng nghe.- HS trả lời theo hiểu biết.- HS viết từ ứng dụng vào bảng con: *Rừng, Nhớ* - HS lắng nghe. |
| **10p** | **3. Luyện tập***.***-** Mục tiêu: + Ôn luyện cách viết chữ hoa R, S cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ trong vở luyện viết. + Viết tên riêng: Sầm Sơn và câu ứng dụng trong vở luyện viết 3.**-** Cách tiến hành: |
|  | - GV mời HS mở vở luyện viết 3 để viết các nội dung:+ Luyện viết chữ R, S.+ Luyện viết tên riêng: Sầm Sơn+ Luyện viết câu ứng dụng:- GV theo dõi, giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ.**\* HỖ TRỢ HS KT: viết chữ theo mẫu**- Chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS mở vở luyện viết 3 để thực hành.- HS luyện viết theo hướng dẫn của GV- Nộp bài- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác. + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát các bài viết mẫu.+ HS trao đổi, nhận xét cùng GV.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 23 **CHỦ ĐỀ : KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**Bài 8: EM HOÀN THIỆN BẢN THÂN (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Thực hiện được một số cách đơn giản tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

- Rèn luyện để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết đánh giá bản thân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết quan sát, kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Giúp khơi gợi cảm xúc đạo đức, khai thác kinh nghiệm với các chuẩn mực đạo đức để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS tham gia cuộc thi Tài năng tỏa sáng.- GV chia lớp thành 3 nhóm.- Mời đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bình chọn.- GV nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.- HS theo dõi.- HS chơi trò chơi.- HS thực hiện.- HS theo dõi. |
| **15P** | **2. Khám phá:****-** Mục tiêu: HS nhận biết được điểm mạnh, điểm yếu và cách khắc phục điểm yếu.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi.**- GV giới thiệu tranh có kèm bóng nói.- GV yêu cầu HS quan sát tranh, kể lại câu chuyện Văn hay chữ tốt và trả lời câu hỏi:- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương, chỉnh sửa, bổ sung (nếu có). | - HS theo dõi.- HS thực hiện.- Lớp nhận xét.- HS theo dõi. |
| **10P** | **3. Luyện tập****\* HỖ TRỢ HS KT: biết sửa điểm yếu của mình**- Mục tiêu:+ HS nêu được cách tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.+ HS kể thêm được cách khác để tự đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của mình.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.**- GV giới thiệu tranh, yêu cầu HS quan sát tranh: - GV hướng dẫn HS nhận biết một số cách để tự đánh giá điểm mạnh và điểm yếu của bản thân như:- Gọi 1 số HS chia sẻ thêm một số cách để tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.- Em chọn cách nào trong những cách trên để tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của mình?- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát tranh.- HS lắng nghe, ghi nhớ.- HS trình bày.- HS nêu quan điểm.- HS theo dõi. |
| **5P** | **4. Vận dụng**- Mục tiêu:+ Củng cố kiến thức.+ Vận dụng bài học vào thực tiễn.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp.2 bạn ngồi cạnh nhau tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của nhau và nêu một số cách để khắc phục điểm yếu cho bạn.- GV mời một số cặp chia sẻ trước lớp.- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.- Nhận xét tiết học, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe, thảo luận nhóm đôi.- HS chia sẻ trước lớp.- HS theo dõi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN ÂM NHẠC**

**Tiết 23 HÁT THẾ GIỚI CỦA TUỔI THƠ.**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Phát triển năng lực âm nhạc***

- Hát đúng cao độ sắc thái bài “ Thế giới của tuổi thơ”. Hát rõ lời và thuộc lời

- Bước đầu hát đúng giai điệu, lời ca bài hát *Thế giới tuổi thơ*

***2. Phát triển Năng lực chung và Phẩm chất***

***- Về năng lực chung****:*Góp phần phát triểnnăng lực tự chủ và tự học (qua hoạt động cá nhân); Năng lực giao tiếp và hợp tác (qua hoạt động cặp đôi; nhóm; tổ và cả lớp); Năng lực Sáng tạo (qua hoạt động biểu diễn bài hát)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, tivi, file âm thanh, hình ảnh, video, SGK

- Đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ (Trai-en-gồ và Song loan).

**2. Học sinh:**

- SGK; Nhạc cụ gõ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5p** 15 p10 p5 p  | **1. Hoạt động mở đầu:Khởi động, kết nối**  **-** GV cho học sinh quan sát tranh và hỏi học sinh trong bức tranh có những hình ảnh nào?- Mời Hs nhận xét- GV nhận xét - giới thiệu chủ đề, tên bài hát được học trong chủ đề và ghi bảng.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.** - Giới thiệu tác giả, tác phẩm:*-* Hát mẫu- Giới thiệu Hướng dẫn HS đọc lời ca theo tiết tấu của bài hát: Bài hát có 6 câu hát - Gv cho Hs khởi động giọng theo âm A.- Tiến hành cho Hs nghe lại giai điệu bài hát lần 2+ Dạy từng câu nối tiếp- GV cho HS hát nhiều lần cho các em thuộc bài hát. Sửa những lỗi sai ch0 HS*. (Chú ýnhắc HS lấy hơi trước các câu, hát rõ lời, hát đúng sắc thái vui tươi, )***3.Hoạt động luyện tập**- GV chia HS thành 3 nhóm hát bài hát nối tiếp, đồng ca:+ Nhóm 1 hát câu 1,3+ Nhóm 2 hát câu 2,4+ Cả 2 nhóm hát câu 5+6+7+8- GV hướng dẫn HS cách hát gõ đệm theo nhịp chia đôi bằng nhạc cụ Temporin như sau: GV Làm mẫu câu 1.- Thực hiện 1 lần với lớp cả bài- Gọi 1 HS thực hiện**\* HỖ TRỢ HS KT: tự tin thể hiện**+Hát với nhạc đệm.- Mời Hs nhận xét- GV điều khiển HS ôn bài hát gõ đệm theo nhịp các hình thức: *đồng ca, tốp ca, song ca, đơn ca kết hợp thể hiện sắc thái*. GV quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS (nếu cần).- GV khen ngợi, động viên HS những nội dung thực hiện tốt và nhắc nhở HS những nội dung cần tập luyện thêm. Khuyến khích HS về nhà hát người thân nghe.**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**- Hỏi lại HS tên bài hát vừa học? Tác giả?- HS cả lớp hát kết hợp vận động theo nhạc bài hát “ Thế giới của tuổi thơ”- HS rút ra bài học sau tiết học – GV nhận xét & chốt - Gv nhận xét tiết học *(khen+nhắc nhở).*- Dặn HS về ôn lại bài vừa học chuẩn bị một số động tác phụ họa cho bài hát. | - HS quan sát và trả lời- Nhận xét - HS ghi bài vào vở.HS theo dõi -Lắng nghe hát mẫu.- HS thực hiện đọc lời ca theo hướng dẫn.- Hs khởi động giọng theo hướng dẫn của Gv- HS lắng nghe để cảm nhận giai điệu và nhẩm lời ca.- HS thực hiện- HS thực hiện- HS thực hiện- Hs thực hiện. -Lắng nghe.- Trả lời.- Thực hiện theo yêu cầu của Gv.- Ghi nhớ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 67  **CHỦ ĐỀ: EM YÊU QUÊ HƯƠNG**

**Sinh hoạt theo chủ đề: PHONG TRÀO CHÚNG EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS có ý thức và thái độ tích cực, tự giác thực hiện những việc làm bảo vệ cảnh đẹp thiên nhiên quê hương

- HS chia sẻ được một số việc làm phù hợp để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

**2. Năng lực chung.**

- Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...

- Nhiệt tình tham gia các hoạt động bằng những việc làm cụ thể. phong trào nuôi heo tiết kiệm

**3. Phẩm chất.**

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm. Biết lắng nghe tích cực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p7p20p5p | 1. **Khởi động:**

\* Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.\* Cách tiến hành:- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV Nhận xét, tuyên dương**1. Chào cờ** - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.- Thực hiện nghi lễ chào cờ.- GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.- Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.**2. Sinh hoạt dưới cờ:** **Vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên (15 - 16’)****\* Khởi động:**- GV yêu cầu HS khởi động hát- GV dẫn dắt vào hoạt động\* Gv phát động phong trào: chúng em bảo vệ môi trường.- Nêu ý nghĩa, vai trò của hoạt động bảo vệ môi trường nói chung và phong trào: chúng em bảo vệ môi trường nói riêng.- Phổ biến nội dung, yêu cầu, hình thức hoạt động của phong trào?- Hướng dẫn các lớp tổ chức triển khai các hoạt động của phong trào: chúng em bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi.- Mời đại diện các nhóm lên nêu một số biểu hiện của ô nhiễm môi trường và những việc làm để bảo vệ môi trường.- GV nhận xét, bổ sung- GV chốt nội dung bài học.**\* HỖ TRỢ HS KT: biết yêu cảnh quan thiên nhiên** **3. Tổng kết, dặn dò** - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề | - HS thực hiện- HS chào cờ. - HS lắng nghe.

|  |
| --- |
| * HS lắng nghe.
 |
|  |
| - HS suy nghĩ, trả lời câu hỏi. |
|  |
| + Vai trò: |
| * Góp phần giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp.
 |
| - HS lắng nghe- HS chia sẻ thông tin học được trong bài học hôm nay.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe |

 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 113 THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ – Trang 39 (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc được giờ trên đồng hồ: giờ hơn, giờ kém theo từng 5 phút một (có số phút là bội của 5).

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  - GV tổ chức trò chơi “ Bắn tên” - Gv nhận xét, tuyên dương HS. | - HS tham gia trò chơi- Nghe |
| **25 p** | 1. **Luyện tập***:*

**\* HỖ TRỢ HS KT: giúp em quan sát đồng hồ****-** Mục tiêu: + Thực hành đọc được giờ trên đồng hồ: giờ hơn, giờ kém theo từng 5 phút một (có số phút là bội của 5).+ Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 3: Xem đồng hồ và đọc giờ theo mẫu (Làm việc cá nhân)**- GV yêu cầu HS nêu đề bài- GV HD HS phân tích mẫu và rút ra cách đọc giờ hơn và giờ kém.- YC HS làm bài cá nhân- Gọi HS nêu kết quả bài là- GV mời HS nhận xét bạn- GV nhận xét, tuyên dương HS.**Bài 4:(Trò chơi học tập)**- GV gọi HS đọc yêu cầu bài- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Ong tìm chữ” để hoàn thành bài tập tìm cách đọc giờ tương ứng cho đồng hồ. GV sẽ chia lớp thành 2 đội chơi, mỗi đội 6 bạn và phổ biến luật chơi. Đội nào tìm nhanh và đúng là đội giành thắng cuộc.- GV nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc- GV gọi Hs đọc giờ tương ứng với đồng hồ- GV hỏi tương tự với hai đồng hồ còn lại để tìm ra giờ kém.- GV nhận xét, tuyên dương HS. | - 1 HS nêu đề bài.- HS lắng nghe- HS làm bài cá nhân- 3 HS nêu kết quả bài làm- HS nhận xét bài bạn- 3 HS đọc bài- HS thực hiện theo yêu cầu để tìm ra giờ kém: 1 giờ kém 25 phút, 12 giờ kém 20 phút. |
| **5 p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **Bài 5: (Hoạt động nhóm 4)**- GV gọi HS đọc yêu cầu bài - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 4 với các yêu cầu - GV mời các nhóm báo cáo kết quả- GV mời HS nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét, chốt kiến thức, tuyên dương HS- GV nhận xét tiết học. | - 1 HS nêu yêu cầu- HS hoạt động nhóm 4 thực hiện yêu cầu GV đưa ra.- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả:- HS nhận xét, bổ sung. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tiết 45 CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**BÀI 6: ĐI CHUYỂN THEO HƯỚNG THẲNG TUNG VÀ BẮT BÓNG HAI TAY (T1)**

*Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 2 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Học di chuyển theo hướng thẳng, tung và bắt bóng hai tay. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác tại chỗ tung và bắt bóng thấp tay. trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tích cực, tự giác, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **\* HỖ TRỢ HS KT: vận động nhẹ nhàng****3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Đứng, ngồi theo hiệu lệnh”.***II. Hoạt động hình thành kiến thức.****\* Di chuyển theo hướng thẳng, tung và bắt bóng hai tay.****III. Hoạt động luyện tập.****1. Di chuyển theo hướng thẳng tung và bắt bóng hai tay.***Tập đồng loạt**Tập theo tổ nhóm**Thi đua giữa các tổ* **2.Trò chơi** *“Chuyển bóng tiếp sức”.***IV. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút1-2 phút3-5 phút1-2 phút10-15 phút8-10 phút3-5 phút1-3 phút | 1-2l1-2l1-3l | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.-Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.- Cho HS quan sát tranh- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.- Hs tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho Hs.- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*- Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.\* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*\* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* GV- Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.- Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.- Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 23**

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tiết 46 CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**BÀI 6: ÔN ĐI CHUYỂN THEO HƯỚNG THẲNG TUNG VÀ BẮT BÓNG HAI TAY (T2)**

*Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 2 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:**

- Ôn di chuyển theo hướng thẳng, tung và bắt bóng hai tay. Biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tích cực, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **\* HỖ TRỢ HS KT: vận động nhẹ nhàng****3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Đứng, ngồi theo hiệu lệnh”.***II. Hoạt động hình thành kiến thức.****\* Di chuyển theo hướng thẳng, tung và bắt bóng hai tay.****III. Hoạt động luyện tập.****1. Di chuyển theo hướng thẳng tung và bắt bóng hai tay.***Tập đồng loạt**Tập theo tổ nhóm**Thi đua giữa các tổ* **2.Trò chơi** *“Chuyển bóng tiếp sức”.***IV. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút1-2 phút3-5 phút1-2 phút10-15 phút8-10 phút3-5 phút1-3 phút | 1-2l1-2l1-3l | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.-Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.- Cho HS quan sát tranh- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.- Hs tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho Hs.- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*- Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.\* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*\* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* GV- Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.- Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.- Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 23**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 158 **TIẾNG VIỆT: NÓI VÀ NGHE**

 **TRAO ĐỔI: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ( TIẾT 4)**

Thời gian thực hiện ngày 22 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 **- Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

 + Nghe cô (thầy) đọc văn bản, nhớ nội dung chính của văn bản. Dựa vào tranh minh hoạ và câu hỏi gợi ý, trả lời được các CH. Hiểu nội dung văn bản (môi trường đô thị đang bị ô nhiễm nhất là môi trường nước, không khí và cách mà con người góp phần giảm ô nhiễm môi trường).

 **- Phát triển năng lực văn học**

 Bước đầu biết nói một cách hình ảnh để gây chú ý đối với người nghe.

**2. Năng lực chung.**

 + NL giao tiếp và hợp tác nhìn vào mắt người cùng trò chuyện;

 + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết trao đổi vấn đề một cách chủ động, tự nhiên, tự tin

**3. Phẩm chất:**  - Góp phần phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm;Có ý thức bảo vệ môi trường.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS xem video- HS lắng nghe. |
| **25p** | 1. **Khám phá***.*

**\* HỖ TRỢ HS KT: chỉa sẻ được những việc làm bảo vệ môi trường****-** Mục tiêu:  + Nghe cô (thầy) đọc văn bản, nhớ nội dung chính của văn bản. Dựa vào tranh minh hoạ và câu hỏi gợi ý, trả lời được các CH. + Hiểu nội dung văn bản: Môi trường đô thị đang bị ô nhiễm nhất là môi trường nước, không khí và cách mà con người góp phần giảm ô nhiễm môi trường.**-** Cách tiến hành: |
|  | **2.1. Hoạt động 1: Nghe thông tin và trả lời câu hỏi****a. Nghe thông tin**- GV trình bày văn bản- GV lưu ý HS theo dõi những câu hỏi trong SGK để có định hướng khi nghe.− GV cùng HS giải thích những từ khó mà HS chưa rõ nghĩa.**+ Trả lời câu hỏi**:  -GV mời 1 HS đọc 4 câu hỏi trong BT 1. Cả lớp đọc thầm theo. GV tổ chức các trò chơi: ***Phỏng vấn.*** - Các nhóm cử đại diện chơi trò chơi - GV tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá **2. 2. Hoạt động 2. Thảo luận*****Em đã và sẽ làm gì để góp phần giảm ô nhiễm môi trường?*** (BT 2)− 1 HS đọc câu hỏi 2. Cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm đôi để trả lời câu hỏi.− HS chia sẻ với bạn những việc đã làm và sẽ làm.- GV khuyến khích, hướng dẫn HS:- GV gọi 2 – 3 HS phát biểu, - GV nhận xét và chốt lại vấn đề:  | - HS nghe văn bản- Theo dõi để định hướng khi nghe.- HS tham gia trò chơi-HS đọc câu hỏi, cả lớp đọc thầm - Nhóm thảo luận.- HS chia sẻ:.- HS xung phong trả lời câu hỏi. - HS lắng nghe. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.- GV giao nhiệm vụ HS về nhà kể lại cho người thân nghe những thông tin vè bảo vệ môi trường đô thị.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS cùng trao đổi nêu cảm nhận của mình- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 23**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 68 **CHỦ ĐỀ: EM YÊU QUÊ HƯƠNG**

**Sinh hoạt theo chủ đề: EM VỚI MÔI TRƯỜNG.**

Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh nhận biết được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường.

- Nêu được thực trạng môi trường xung quanh.

- Lập được kế hoạch phòng, chống ô nhiễm môi trường.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự quan sát, tìm hiểu về thực trạng môi trường nơi mình sống.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lập được kế hoạch phòng, chống ô nhiễm môi trường.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn những hiểu biết của mình về bảo vệ, chống ô nhiễm môi trường.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu những ý tưởng, thông điệp phù hợp, sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.- Cách tiến hành: |
| - GV cho học sinh hát và hoạt động khởi động theo bài hát Em yêu cây xanh.+ Trao đổi về nội dung bài bát- GV dẫn dắt vào bài mới  | - HS thực hiện mua hát.+ HS trao đổi- HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá***:***-** Mục tiêu:+ Học sinh nhận biết được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường.+ Khảo sát được thực trạng môi trường xung quanh.**-** Cách tiến hành: |
|  **Hoạt động 1: Khảo sát thực trạng môi trường quanh em.*****\* Chia sẻ về biểu hiện của ô nhiễm môi trường.***- GV cho học sinh xem một đoạn video ngắn về tình trạng ô nhiễm môi trường.. - GV chiếu một vài hình ảnh: Sự cố tràn dầu ra biển, khói bụi thành phố....- GV Nhận xét, tuyên dương.***\* Khảo sát thực trạng môi trường.***- GV hướng dẫn các nhóm HS thực hành khảo sát thực trạng môi trường xung quanh:+ Phân công địa điểm khảo sát cho các nhóm.+ Hướng dẫn ghi lại kết quả khảo sát vào phiếu- Các nhóm thực hành khảo sát.- Sau khi khảo sát, mời các nhóm chia sẻ kết quả.- GV nhận xét, đánh giá chung hoạt động khảo sát thực tế của các nhóm, tuyên dương các bạn đã hoạt động tích cực.**\* HỖ TRỢ HS KT: nói được tình trạng vệ sinh nơi ở** | - HS xem.- HS quan sát- HS những hình ảnh trên cho ta thấy môi trường đang bị ôi nhiễm.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe:- HS tham gia.- Các nhóm chia sẻ |
| **10p** | **3. Luyện tập****-** Mục tiêu: + HS xây dựng được kế hoạch phòng, chống ô nhiễm môi trường.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 2: Lập kế hoạch phòng, chống ô nhiễm môi trường( làm việc nhóm 4).**- GV chia lớp thành các nhóm- GV phổ biến yêu cầu hoạt động: Các nhóm thảo luận để xây dựng kế hoạch phòng, chống ô nhiễm môi trường theo gợi ý:- HS thảo luận theo nhóm. GV hỗ trợ các nhóm còn lúng túng.- GV mời một số nhóm lên trình bày kế hoạch trước lớp và cam kết thực hiện.- HS và GV nhân xét, đóng góp chỉnh sửa cho các nhóm.- GV nhận xét chung, tuyên dương các nhóm làm việc tích cực, sáng tạo.- GV kết luận:  | - HS thảo luận theo nhóm.- HS thảo luận theo nhóm- 3-4 nhóm thực hiện trước lớp.- HS nhận xét, góp ý cho các bạn.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Nên hay không nên”. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tham gia chơi- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN CÔNG NGHỆ**

**Tiết 23 CHỦ ĐỀ 2 : THỦ CÔNG KĨ THUẬT**

**Bài 07: LÀM ĐỒ DÙNG HỌC TẬP (TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Kể tên được các đồ dùng học tập. Nêu được tác dụng và chất liệu làm ra đồ dùng học tập.

- Biết bảo quản, sử dụng những đồ dùng học tập của bản thân.

- Phát triển năng lực công nghệ: Hiểu biết công nghệ, sử dụng công nghệ, thiết kế kĩ thuật.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tìm tòi, học hỏi cách sử dụng các dụng cụ và vật liệu phù hợp để tạo ra các đồ dùng học tập hữu ích giúp hỗ trợ việc học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được các bước phù hợp để tạo ra một đồ dùng học tập theo các bước trong SGK.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài và vận dụng sáng tạo kiến thức đã học để làm những đồ dùng học tập hữu ích giúp hỗ trợ việc học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, đề kiểm tra cuối kì.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + HS được kích thích tính tò mò, sự hứng thú, tâm thế của HS ngay từ đầu tiết học.+ Giúp HS huy động những kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân về các đồ dùng học tập của mình và vật liệu làm ra các đồ dùng học tập đó.- Cách tiến hành: |
| - GV mở bài hát “Đồ dùng học tập” để khởi động bài học. - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới:  | - HS lắng nghe bài hát.- HS lắng nghe. |
| **15P****10P** | **2. Khám phá***:***-** Mục tiêu: Xác định được yêu cầu sản phẩm thẻ đánh dấu trang.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Xác định yêu cầu sản phẩm**-GV yêu cầu HS quan sát sản phẩm mẫu theo nhóm 2, đọc nội dung trong SGK mục A. Sản phẩm mẫu trang 38 để nêu tác dụng và yêu cầu của sản phẩm.- GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá câu trả lời của các nhóm.-GV: Những yêu cầu của thẻ đánh dấu trang dùng để đánh giá sản phẩm của các em.**3. Luyện tập***:***\* HỖ TRỢ HS KT: hỗ trợ em làm đồ dùng học tập****-** Mục tiêu: + Giúp Hs lựa chọn được vật liệu và dụng cụ làm đồ dùng học tập theo yêu cầu.**-** Cách tiến hành:**Hoạt động 2. Lựa chọn vật liệu làm đồ dùng. (làm việc nhóm 4)****-** GV chia sẻ các bức tranh và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV chốt HĐ2: Vật liệu làm đồ dùng rất phong phú và đa dạng, có những tác dụng khác nhau | - HS quan sát, đọc nội dung, nêu tác dụng và yêu cầu của sản phẩm.- Thảo luận nhóm 2.- Đại diện 1 hoặc 2 nhóm lên trả lời:- Các nhóm nhận xét, bổ sung.- Học sinh đọc yêu cầu bài và trình bày:- HS trả lời theo nhận biết của mình.- HS nêu theo hiểu biết.- HS nhận xét ý kiến của bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung HĐ2 |
| **5P** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”.- Chia lớp thành 2 đội (hoặc 4 đội chơi, tuỳ vào thực tế), nối tên đồ dùng học tập và tác dụng tương ứng của chúng- GV đánh giá, nhận xét trò chơi.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Lớp chia thành các đội theo yêu cầu - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 159, 160 **CHỦ ĐIỂM: ĐỒNG QUÊ YÊU DẤU**

**Bài đọc 2: NHỮNG TẤM CHÂN TÌNH (T1+2)**

Thời gian thực hiện ngày 23 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vẫn, thanh HS dễ viết sai: trở lại, không lăn nổi, nắng chói chang, nhiêu đó,mưa rào, rả rích, chủ quán, vẫy tay, loay hoay, nhiều lần nữa. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

 - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài: tấm chân tình, choáng ngợp, hủ tiếu,

tô, nhen, trông nhau, nhiêu... Trả lời được các CH về nội dung bài.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các câu hỏi; nhận biết tác dụng của dấu ngoặc kép

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: tự hào về đất nước, yêu mến những thành phố của đất nước mình - Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Tiếp sức”.- GV dẫn dắt vào bài mới: | - HS tham gia trò chơi- Bài hát nói về Thành phố Hồ Chí Minh |
| **40p** | **2. Khám phá***.***+** Mục tiêu:  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vẫn, thanh HS dễ viết sai: trở lại, không lăn nổi, nắng chói chang, nhiêu đó,mưa rào, rả rích, chủ quán, vẫy tay, loay hoay, nhiều lần nữa. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.**+**Cách tiến hành: |
|  | **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm toàn bài. - GV HD đọc: Đọc diễn cảm toàn bài. Giọng thong thả, ttrang trọng. Nhấn giọng các từ gợi tả, gợi cảm. - Gọi 1 HS đọc toàn bài.**\* HỖ TRỢ HS KT: đọc được từ và câu đơn giản**- GV chia đoạn: (6 đoạn)- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó- Luyện đọc câu: - GV kết hợp cho HS giải nghĩa từ*-* Luyện đọc đoạn: - GV nhận xét các nhóm.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**- GV tổ chức theo kĩ thuật Mảnh ghép: mỗi nhóm chuyên trả lời 1 câu hỏi. Sau đó, ở nhóm ghép, HS sẽ thảo luận cả 3 câu hỏi.- Một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm khác nêu ý kiến, bổ sung.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.GV cho HS liên hệ thực tế.GV nhận xét, tuyên dương. - GV mời HS nêu nội dung bài.- GV Chốt:  | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- HS ghép được các từ ngữ với lời giải từ ngữ- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- 1-2 HS nêu nội dung bài theo hiểu biết.- HS đọc lại nội dung bài. |
| **20p** | **3. Hoạt động luyện tập**- Mục tiêu:+ Tìm câu có sử dụng từ “bằng” + Biết đặt câu bày tỏ cảm xúc về một nội dung của bài đọc.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | - GV yêu cầu HS đọc đề bài bài tập 1- GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp- GV mời đại diện nhóm trình bày.***1. Tìm câu có sử dụng từ “ bằng”*****-** GV chiếu bài làm lên bảng.**-** Cho HS làm việc nhóm đôi viết vào VBT- Cho nhóm báo cáo kết quả, Gv chiếu bài làm HS lên**-** Lớp nhận xét, GV nhận xét chốt đáp án đúng- GV nhận xét tuyên dương.***2. Biết đặt câu bày tỏ cảm xúc về một nội dung của bài đọc.***- GV yêu cầu HS đọc đề bài.- GV giao nhiệm vụ làm việc cá nhân sau đó dán câu đã ghi vào nhóm; Đại diện nhóm trình bày- GV mời HS trình bày. GV trình chiếu BT 2 trên bảng, một số HS trình bảy kết quả- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc theo nhóm, suy nghĩ và trả lời câu hỏi:- 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc cá nhân, và ghép vào phiếu nhóm để trình bày.a) Đặt câu về thời tiết ở Thành phố Hồ Chí Minh:   - “Chao ôi, sao nắng chói chang thế”.b) Đặt câu về người Thành phố Hồ Chí Minh: - Các nhóm nhận xét. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh..- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS chia sẻ theo cảm nhận của mình.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 114 THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ \_ TIẾP THEO (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc được giờ trên đồng hồ: giờ hơn, giờ kém theo từng phút.

- Vận dụng được cách xem giờ vào thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi: *Ai nhanh – Ai đúng* - GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới  | - HS tham gia chơi trò chơi- HS nhìn đồng hồ và nêu giờ đúng- Nghe |
| **10 p** | **2. Khám phá kiến thức mới***:***-** Mục tiêu: - Đọc được giờ hơn, giờ kém theo từng phút.**-** Cách tiến hành: |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh và hỏi để nhận ra tranh vẽ hình ảnh trên xe bus và đồng hồ điện tử chỉ 7 giờ 12 phút.- GV yêu cầu HS lấy mô hình đồng hồ - GV hướng dẫn HS quan sát các vạch trên đồng hồ giữa hai số liên tiếp.- GV chỉnh kim đồng hồ quay tới 1 vài vị trí rồi hướng dẫn cho HS đọc giờ thích hợp.- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương HS.- GV nhận xét. | - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi để chỉ ra tranh vẽ hình ảnh trên xe bus và đồng hồ điện tử chỉ 7 giờ 12 phút.- HS lấy mô hình đồng hồ- 3 HS đọc theo yêu cầu- HS nhận xét, bổ sung.- Đồng hồ của bạn nam chỉ 7 giờ 12 phút. |
| **15 p** | 1. **Luyện tập***:*

**\* HỖ TRỢ HS KT: rèn trí nhớ và khả năng quan sát****-** Mục tiêu: + Thực hành đọc được giờ trên đồng hồ: giờ hơn, giờ kém theo từng phút một + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 1: Mỗi đồng hồ sau chỉ mấy giờ (Làm việc cá nhân)**- GV mời HS đọc yêu cầu bài**-** GV cho HS làm bài miệng, trả lời cá nhân.- Gọi HS đọc giờ các đồng hồ khác- GV Mời HS khác nhận xét.**-** GV nhận xét chung, tuyên dương.**Bài 2: Mỗi đồng hồ sau chỉ thời gian tương ứng với cách đọc nào? (Trò chơi học tập)**- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” nối đồng hồ với cách đọc giờ tương ứng.- GV chia lớp thành 2 đội, mỗi đội 6 bạn.- GV nhận xét, chữa bài và tuyên dương HS.- GV lưu ý cho HS đọc đồng hồ B, C, E theo cách đọc khác.- GV gọi HS nhận xét.**-** GV nhận xét chung, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài- HS quan sát, đọc giờ và trả lời.- HS nhận xét.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS thành 2 đội, HS khác cổ vũ.- HS tham gia chơi theo yêu cầu.- HS nhận xét.- 3 HS đọc theo yêu cầu.- HS nhận xét. |
| **5 p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV hỏi:- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.- GV nhận xét tiết học. | - HS trả lời theo ý mình. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 115 THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ \_ TIẾP THEO (Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc được giờ trên đồng hồ: giờ hơn, giờ kém theo từng phút.

- Vận dụng được cách xem giờ vào thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5 p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV mời 3 HS lên bảng quay kim đồng hồ để đồng hồ chỉ: - GV mời HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương HS. | - 3 HS lên bảng thực hiện- HS khác nhận xét bạn. |
| **25 p** | **2. Luyện tập***:***\* HỖ TRỢ HS KT: làm bt đơn giản****-** Mục tiêu: + Thực hành đọc được giờ trên đồng hồ: giờ hơn, giờ kém theo từng phút một + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 3: (Làm việc nhóm đôi)**- GV mời HS nêu yêu cầu bài.- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi - GV gọi HS các nhóm báo cáo kết quả lần lượt theo từng đồng hồ.- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương HS.- GV gọi HS đọc giờ trên đồng hồ A, C, E theo cách đọc khác.- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.**Bài 4: (Làm việc nhóm 4)**- GV mời HS nêu yêu cầu bài.- Chia lớp thành các nhóm 4, thảo luận và trả lời theo đề bài.- GV mời đại diện các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm khác nhận xét- GV Nhận xét chung, tuyên dương. | - 1 HS nêu yêu cầu bài.- HS thực hiện nhóm đôi theo YC.- Các nhóm đọc kết quả- HS khác nhận xét bạn.- HS lắng nghe- 3 HS đọc:- 1 HS nêu yêu cầu bài.- Lớp chia nhóm và thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày- Các nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe. |
| **5 p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **Bài 5: Trò chơi “Đố bạn”**- GV mời HS nêu yêu cầu bài.- Chia lớp thành các nhóm 4 cùng chơi và trả lời theo đề bài.- GV gọi 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp- GV mời các nhóm khác nhận xét- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV nhận xét tiết học. | - 1 HS nêu yêu cầu bài.- Lớp chia nhóm và chơi.- 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.- Các nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 161 **BÀI VIẾT 2: THƯ ĐIỆN TỬ**

Thời gian thực hiện ngày 24 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - **Phát triển năng lực ngôn ngữ**

 Bước đầu làm quen với thư điện tử, biết hình thức trình bày một bức thư điện tử (người nhận, chủ đề thư, lời đầu thư, nội dung thư, cuối thư); những phương tiện cần thiết để viết và gửi thư điện tử.

 **- Phát triển năng lực văn học:**

- Thể hiện được tình cảm, cảm xúc của bản thân qua thư.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của GV.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng những điều đã học để có thể viết được thư điện tử.

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi với bạn về cách trả lời thư điện tử

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận.

 - Bồi dưỡng tình cảm gia đình thông qua việc viết được thư điện tử.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức nghe hát : ba ngọn nến lung linh để khởi động bài học.- GV cùng trao đổi về nội dung bài hát- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.- HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: - Viết được bức thư cho người thân theo 1 trong 2 đề; chữ viết rõ ràng, đúng chính tả, ngữ pháp. Biết viết phong bì thư- Phát triển năng lực văn học: Bộc lộ được cảm xúc của bản thân khi kể; thể hiện được tình cảm và thái độ lịch sử**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: TRẢ BÀI VIẾT 2: Viết thư kể chuyện**- GV trả Bài viết 2 (Bài 12): - GV nhận xét, bổ sung. | - GV nghe HS nhận xét, sửa sai- Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm |
| **10p** | **3. Luyện tập***.***-** Mục tiêu: + Viết được đoạn văn kể về việc chuẩn bị đi khai giảng. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.+ Biết sử dụng dấu câu phù hợp. **-** Cách tiến hành: |
| **3.1. 1. Giới thiệu bài**- GV mời HS viết vào vở ôli.- GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.**3.1.2. Chuẩn bị.**− GV mời 1 HS đọc trước lớp YC của BT 1.– GV cho HS chọn đề 1 hoặc đề 2.− GV đặt câu hỏi gợi ý:- GV nhận xét, tuyên dương.**3.1.3: Viết thư (BT 1, BT 2)** -HS viết thư vào giấy đã chuẩn bị. HS minh hoạ nội dung bức thư: gắn tranh ảnh chuẩn bị sẵn.− GV đến từng bàn giúp đỡ HS yếu, kém; khuyến khích HS khá, giỏi viêt, sáng tạo; phát hiện những bức thư hay.**\* HỖ TRỢ HS KT: viết theo hướng dẫn của gv**- GV mời một vài em đọc thư trước lớp.- GV đọc, chữa 5 – 7 bức thư (lỗi chính tả, từ, câu ,...). HS tự chữa lỗi trong bức thư của mình.- GV thu một số bài chấm và nhận xét chung cả lớp.**3.1.4: Viết phong bì thư (BT 3)**HS thực hành viết các thông tin cần thiết lên phong bì đã chuẩn bị; dán tem thư. - Một số HS giới thiệu phong bì thư của mình. HS và GV nhận xét. GV hướng dẫn HS sửa / bổ sung thông tin trên phong bì  | - HS viết bài vào vở ôli.- 1-3 HS đọc bài viết của mình trước lớp- các HS khác nhận xét- HS viết vào giấy-GV giúp đỡ- 2- 3 Hs đọc bài viết trước lớp.- HS trang trí thêm trên phong bì thư, như vẽ hoa, ngôi sao,... vào những vị trí phù hợp. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **-** GV mở cho HS chơi trò chơi: Gấp thư+GV cho HS tham gia trò chơi để nhận biết cách gấp thư, bỏ thư vào phong bì, dán phong bì để chuẩn bị gửi thư.+ Nêu cảm nhận của em khi gấp phong bì thư- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS lắng nghe bài hát.- Cùng trao đổi với GV về cảm nhận của mình về cách gấp phong bì thư.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 23 CHỦ ĐỀ 6: NHỮNG BỀ MẶT KHÁC NHAU CỦA VẬT LIỆU**

**BÀI 12:SÁNGTẠO SẢN PHẨM CÓ BỀ MẶT MỀM, MỊN HOẶC THÔ RÁP ( T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Nêu được cảm nhận về bề mặt chất liệu ở một số hình ảnh quan sát.

- Tạo được sản phẩm có bề mặt mềm mịn hoặc thô ráp và tập trao đổi trong thực hành.

**2. Năng lực**

* Nêu được cảm nhận về bề mặt chất liệu ở một số hình ảnh quan sát.
* Tạo được sản phẩm có bề mặt mềm mịn hoặc thô ráp và tập trao đổi trong thực hành.

**3. Phẩm chất**: Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Chuẩn bị đồ dùng học tập
* Tìm hiểu đặc điểm hình dạng của một số hình ảnh trong tự nhiên, đời sống
* Tôn trọng sản phẩm, sự sáng tạo của bạn bè và người khác
* Tự tin chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận về sản phẩm, bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết học (Màu, giấy màu, bút chì…)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5P****15P****10P****5P** | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS để dẫn dắt vào bài học.**b. Cách thức thực hiện***Tổ chức trò chơi* ***“Chiếc hộp bí mật”***được đúng yêu cầu.- GV tổng kết trò chơi và dẫn dắt vào bài học.**B. TỔ CHỨC DẠT HỌC****HOẠT ĐỘNG QUAN SÁT, NHẬN BIẾT** (tr.48 SGK)**a. Mục tiêu:** HS nhận ra, giới thiệu được vật liệu có bề mặt mềm mịn, thô ráp.**b. Cách thức thực hiện**- GV tổ chức HS quan sát, trao đổi và cho biết:- GV mời HS trả lời, chia sẻ; HS khác nhận xét, bổ sung.- GV tóm tắt phần trả lời của HS và nhấn mạnh nội - GV nhận xét, kết luận (tr.48 SGK).**HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, SÁNG TẠO****Hoạt động 1: Hướng dẫn cách thực hành** (tr.49 SGK)**Nhiệm vụ 1: Tạo sản phẩm từ vật liệu có bề mặt mềm mịn** (tr.49 SGK)**a. Mục tiêu:** HS nắm được cách thực hành sử dụng vật liệu có bề mặt mềm mịn để tạo sản phẩm.**b. Cách thức thực hiện**- GV hướng dẫn HS quan sát, trao đổi và trả lời câu hỏi:- GV mời HS trả lời, HS khác nhận xét.- GV tóm tắt phần trả lời của HS.- GV hướng dẫn trực tiếp hoặc trình chiếu các bước tạo sản phẩm:- - GV có thể giới thiệu một số sản phẩm (hình ảnh hoặc nguyên mẫu) cùng chủ đề con vật hoặc chủ đề khác có thể hiện bề mặt tạo cảm giác mềm mịn, nhẵn bóng,…**Nhiệm vụ 2: Tạo sản phẩm từ vật liệu có bề mặt thô ráp** (tr.49 SGK)**a. Mục tiêu:** HS tạo ra hoặc sáng tạo được các sản phẩm từ vật liệu có bề mặt thô ráp.**b. Cách thức thực hiện**- GV tổ chức HS quan sát, trao đổi và cho biết:- GV mời HS trả lời, HS khác nhận xét.- GV tóm tắt phần trả lời của HS kết hợp thị phạm trực tiếp (hoặc trình chiếu) các bước tạo sản phẩm (có thể thị phạm một số thao tác chính).- GV có thể gợi mở, hướng dẫn HS:- GV có thể giới thiệu một số sản phẩm (hình ảnh hoặc nguyên mẫu) cùng chủ đề con vật hoặc chủ đề khác thể hiện bề mặt tạo cảm giác thô ráp, sần sùi, sắc nhọn,…**Hoạt động 2: Thực hành, sáng tạo sản phẩm****a. Mục tiêu:** HS tạo được sản phẩm có bề mặt mềm mịn hoặc thô ráp và tập trao đổi, chia sẻ trong thực hành.**b. Cách thức thực hiên**- GV bố trí HS ngồi theo nhóm (có thể tạo sản phẩm cá nhân hoặc nhóm) và giao nhiệm vụ.- GV gợi mở HS liên tưởng đến những loài vật gợi cảm giác mềm mịn hoặc thô ráp.**HOẠT ĐỘNG CẢM NHẬN, CHIA SẺ** (tr.50 SGK)**a. Mục tiêu:** HS trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.**b. Cách thức thực hiện**- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm hoặc theo nội dung thể hiện như: *loài vật dễ thương/dễ gần, loài vật dũng mãnh,…*- GV gợi mở HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận của mình về sản phẩm đã tạo được và sản phẩm của bạn theo gợi ý:- GV mời HS trả lời, HS khác nhận xét phần trả lời của bạn và khuyến khích hS cảm nhận sự khác nhau của bề mặt từng sản phẩm.**\* HỖ TRỢ HS KT: tự tin nhận xét**- GV nhận xét, đánh giá.*Gợi ý:* Gv có thể gợi mở HS:- Chia sẻ cảm xúc về bài học hoặc hoạt động thực hành, trưng bày,…- Ghi nhớ cách chăm sóc, bảo vệ các loài động vật; vai trò của các loài đng vật đối với môi trường,…**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** (tr.50 SGK)**a. Mục tiêu:** HS biết được có thể tạo thêm sản phẩm có bề mặt mềm mịn, thô ráp bằng những cách khác nhau.**b. Cách thức thực hiện**- GV tổ chức HS quan sát hình sản phẩm minh họa tr.50 SGK và gợi mở HS nhận ra vật liệu, bề mặt mềm mịn hoặc thô ráp trên mỗi sản phẩm và cách tạo hình, kết hợp một số vật liệu với nhau.- GV gợi mở nội dung và hướng dẫn HS chuẩn bị đồ dùng, vật liệu cho Bài 13.**\*Củng cố, dặn dò và đánh giá**- GV y/c HS nhắc lại kiến thức vừa học- GV hướng dẫn HS chuẩn bị tranh cho tiết học sau. - GV nhận xét quá trình học tập của HS, đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài. | - HS lắng nghe và tích cực tham gia.- HS chuẩn bị một số ảnh chụp và phân loại chất vật liệu.- HS trả lời, nhận xét.- HS lắng nghe và tiếp thu.- HS lắng nghe.- HS quan sát, trao đổi và nêu quan điểm.- HS trả lời, nhận xét.- HS lắng nghe.- HS quan sát, trao đổi và nêu quan điểm.- HS trả lời, nhận xét.- HS lắng nghe.- HS quan sát và phân biệt các vật liệu.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.............................................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 69 **Sinh hoạt cuối tuần: VỀ SINH MÔI TRƯỜNG LỚP HỌC**

**TÂM LÍ HỌC ĐƯỜNG: Chủ đề 6: CHÌM ĐẮM TRONG THẾ GIỚI ẢO.**

Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 2 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện vệ sinh môi trường lớp học.

- Có ý thức giữ gìn lớp học sạch sẽ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự giác thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường ở lớp, ở nhà.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng không gian sinh hoạt sạch sẽ của gia đình, ở lớp học, biết trang trí lớp học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về công việc bảo vệ môi trường.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cùng bạn bè chung tay xây dựng một lớp học than thiện, sạch sẽ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện giữ gìn môi trường xanh- sạch - đẹp.

 - Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng bạn bè trong lớp

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, Tranh ảnh trong sách Tâm lý học đường, phiếu học tập.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **2P** | **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Nhận biết được những hành động nên làm và không nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.- Cách tiến hành: |
| - GV mở bài hát “ Em yêu cây xanh ” để khởi động bài học. HS hát và khởi động theo bài hát.+ GV nêu câu hỏi: Trồng nhiều cây xanh cho chúng ta những lợi ích gì?+ Mời học sinh trình bày.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới.. | - HS lắng nghe.- HS thực hiện- HS trả lời về nội dung bài hát.- HS lắng nghe. |
| **10P** | **2. Sinh hoạt cuối tuần***:***-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..**-** Cách tiến hành: |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)****-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.+ Kết quả sinh hoạt nền nếp.+ Kết quả học tập.+ Kết quả hoạt động các phong trào.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)**\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.+ Thực hiện nền nếp trong tuần.+ Thi đua học tập tốt.+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.- HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung.- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.- HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **5P** | **3. Sinh hoạt chủ đề.****-** Mục tiêu: Học sinh thực hiện vệ sinh lớp học sạch sẽ, gọn gàng.**-** Cách tiến hành: |
| - GV hướng dẫn HS phân công nhiệm vụ và chuẩn bị các dụng cụ cần thiết để vệ sinh lớp học như: chổi, khăn lau, hót rác,...+ GV tổ chức cho HS thực hiện vệ sinh lớp học theo nhiệm vụ đã phân công. Nhắc nhở các em chú ý an toàn khi dọn dẹp.- GV Theo dõi giúp đỡ các tổ làm việc.- Sau khi dọn xong, GV và HS chia sẻ cảm nghĩ sau buổi lao động:**\* HỖ TRỢ HS KT: nói lên được cảm nghĩ của mình**- GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS thực hiện.- HS trao đổi theo suy nghĩ của mình.- HS lắng nghe. |
| **15p** | **4 . Tâm lí học đường:** **Chủ đề 6: CHÌM ĐẮM TRONG THẾ GIỚI ẢO.**Mục tiêu: - Nhận biết được thực tại và thế giới ảo khác nhau thế nào. - Biết điều chỉnh và khắc phục những hành vi của mình trong thực tại.**Cách thức thực hiện:****Hoạt động 1**Em hãy quan sát tranh / trang 36,37 sách Tâm lý học đường và thảo luận nhóm 2 để trả lời các câu hỏi sau:* Thái độ, biểu hiện của các bạn trong thế giới ảo như thế nào?

- Giới thiệu chủ đề: Chìm đắm trong thế giới ảo.**Hoạt động 2: Trải nghiệm** (phiếu)***a/ Hoạt động cá nhân:*** Yêu cầu mỗi học sinh tự viết về những hoạt động trò chơi yêu thích của em vào bảng sau.***b/ Hoạt động nhóm:*** trò chơi sắm vai như ảnh trong sách trang 43.-GV chốt: ***c) Đánh giá***- GV tổ chức cho HS thực hiện phần đánh giá bản thân theo thang đo. | -Chơi điện tử mọi lúc, mọi nơi, ngủ chung cùng điện thoại, lướt Facebook liên tục....* HS trả lời.

- HS thảo luận nhóm rồi trình bày.-HS nhận xét, bổ sung * HS viết vào phiếu

- HS đánh giá, lớp lắng nghe |
| **3P** | **5. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................